

TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ CỦA PHÁP NHÂN THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ NƯỚC CỘNG HOÀ CROATIA VÀ MỘT SỐ GỢI MỞ CHO VIỆT NAM

Trần Văn Thượng*
Nguyễn Phương Thảo**

Tóm tắt: Bài viết phân tích các quy định của pháp luật hình sự Croatia về trách nhiệm hình sự của pháp nhân, qua đó làm sáng tỏ khái niệm tội phạm, mô hình trách nhiệm hình sự của pháp nhân, phạm vi pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự, điều kiện pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự, hình phạt và các biện pháp trách nhiệm khác. Trên cơ sở đó, bài viết nhận xét về những điểm tương đồng và khác biệt trong các quy định của pháp luật hình sự Việt Nam và Croatia về trách nhiệm hình sự của pháp nhân, rút ra một số gợi mở cho Việt Nam trong việc hoàn thiện trách nhiệm hình sự của pháp nhân.

Từ khoá: Pháp nhân thương mại, trách nhiệm hình sự của pháp nhân, pháp luật hình sự Cộng hoà Croatia.

Abstract: This article analyzes the Croatian Criminal Code's provisions on corporate criminal liability, thereby clarifying the notion of an "offence," the model of corporate liability, the range of entities subject to criminal responsibility, the conditions under which a legal person may be prosecuted, and the sanctions and ancillary measures available. On this basis, it assesses the points of convergence and divergence between the Vietnamese and Croatian frameworks for corporate criminal liability and offers targeted recommendations for enhancing Viet Nam's own legal regime in this domain.

Keywords: Commercial legal entities; criminal responsibility of legal entities; Croatian criminal law.

Đặt vấn đề

Pháp luật của Cộng hòa Nam Tư cũ đã từng công nhận việc pháp nhân vi phạm hoạt động kinh tế là một loại tội phạm hình sự riêng biệt¹. Sau khi Cộng hòa Nam Tư cũ (SFRY) tan rã, Cộng hoà Croatia đã gia

nhập Liên minh châu Âu (EU)² và đưa vấn đề trách nhiệm hình sự của pháp nhân vào phạm vi điều chỉnh của luật hình sự và tố tụng hình sự³.

* ThS., Khoa Luật Hình sự Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh.

** ThS., Khoa Luật Hành chính - Nhà nước, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh.

¹ Vanda Bozi, Ivo Josipovi, *Criminal Liability and Prosecution of Legal Persons for Criminal Offenses in the Republic of Croatia* (2020), 63 Yearbook of the Law Faculty in Sarajevo (Godisnjak Pravnog fakulteta u Sarajevu), 2020, pp. 351-379.

² Sau khi chiến tranh kết thúc vào những năm 1990, tất cả các quốc gia thuộc SFRY trước đây đều bày tỏ quyết tâm trở thành thành viên EU. Để tham gia vào EU, các quốc gia này phải cam kết nội luật hoá Nghị định thư thứ hai của Công ước về bảo vệ lợi ích tài chính của các cộng đồng châu Âu năm 1997 và các công ước khác của EU. Cộng hoà Croatia gia nhập EU năm 2003.

³ Ena Gotovusa, *Criminal liability of legal persons in Bosnia and Herzegovina and Croatia*, tháng 1/2020, https://www.researchgate.net/publication/347231508_Criminal_Liability_of_Legal_Persons_in_Bosnia_a

Vào tháng 9/2003, Cộng hòa Croatia đã thông qua Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân (Act on the responsibility of legal persons for the criminal offences in Croatia)⁴. Việc thông qua Luật này có ý nghĩa quan trọng không chỉ về mặt pháp lý mà còn về mặt chính trị và xã hội. Bởi, bên cạnh việc thể hiện cam kết khi gia nhập EU, việc thừa nhận trách nhiệm hình sự pháp nhân đã nhận được sự đồng tình của đông đảo quần chúng nhân dân do một phần đáng kể của ngành công nghiệp ở Croatia đã bị tư nhân hóa và phá hủy nặng nề vào những năm 1990 (thời kỳ hậu chiến) bởi hành vi của một số pháp nhân. Chính vì vậy, Luật này được kỳ vọng sẽ buộc những pháp nhân có hành vi phạm tội phải chịu trách nhiệm hình sự. Luật mới của Croatia được lấy cảm hứng từ Bộ luật Hình sự của Pháp, Luật về Tội nhẹ của Đức và Luật của Slovenia về trách nhiệm của pháp nhân đối với các tội hình sự. Với cải cách lớn này, pháp luật Croatia đã thích ứng với xu hướng kinh tế-chính trị-xã hội mới của các nước châu Âu, và đặc biệt là các nước hậu chuyển đổi.

Sau hơn hai mươi năm ban hành kể từ phiên bản đầu tiên, chế định trách nhiệm hình sự của pháp nhân đã liên tục được sửa đổi, bổ sung, giải thích dựa trên kinh nghiệm thực tế áp dụng. Do đó, pháp luật Croatia về trách nhiệm hình sự của pháp nhân phù hợp để phân tích học thuật vì nó có thể là một ví dụ hữu ích cho các hệ thống pháp luật chưa phát triển về trách nhiệm hình sự của pháp nhân. Mặt khác, mặc dù

quy định pháp luật tương đối đơn giản, song Cộng hòa Croatia có một thực tiễn phong phú đáng kể trong việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân: Từ năm 2010 đến năm 2012, đã có 12 pháp nhân bị truy tố trong các vụ án do Văn phòng chống tham nhũng và tội phạm có tổ chức tiến hành điều tra, đặc biệt là thành công trong việc phát hiện và truy tố những vụ tham nhũng cấp cao⁵.

1. Quy định của pháp luật nước Cộng hòa Croatia về trách nhiệm hình sự của pháp nhân

Thứ nhất, pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật hình sự của nước Cộng hòa Croatia rất rộng. Luật hình sự của Croatia không có quy định phân biệt hay giới hạn loại pháp nhân bị coi là phạm tội và phải chịu trách nhiệm hình sự. Về nguyên tắc, mọi pháp nhân đều có thể bị coi là phạm tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

Lý thuyết pháp lý của Croatia thường chia pháp nhân thành bốn loại cơ bản: Pháp nhân công, pháp nhân tư, tập đoàn và quỹ⁶. Trong các pháp nhân theo luật công, chúng

nd_Herzegovina_and_Croatia, p.170, truy cập ngày 18/03/2023.

⁴ Law on the Liability of Legal persons for Criminal Offences, Official Gazette of the Republic of Croatia, No. 151/03, 110/07, 45/11, 143/12 (Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Cộng hòa Croatia), https://www.ilo.org/dyn/natlex/natlex4.detail?p_isn=83911&p_lang=en, truy cập ngày 20/03/2023.

⁵ OECD Anti-Corruption Network for Eastern Europe and Central Asia, *Liability of Legal persons for corruption in Eastern Europe and Central Asia*, 2015, 22. Trong vụ Fimi Media, cựu thủ tướng Cộng hòa Croatia là Ivo Sanader và Đảng chính trị của ông đã bị Tòa sơ thẩm kết tội biển thủ công quỹ và tiền quyên góp cho Đảng. Khi còn giữ chức thủ tướng, Ivo Sanader đã thuê công ty Fimi Media cung cấp hàng hoá và dịch vụ mà không có sự cạnh tranh công khai và vi phạm các điều luật thương lượng công khai (Act of Public Bargaining). Các dịch vụ do Fimi media cung cấp với mức giá cao hơn giá thông thường và đưa ra các hóa đơn hư cấu cho các dịch vụ mà họ đã làm, sau đó chuyển tiền mặt cho Cựu thủ tướng, và đảng chính trị của ông. Tòa sơ thẩm đã kết án cựu thủ tướng 9 năm tù, phạt đảng chính trị 667.000 eur và xử phạt Fimi media với hình phạt đình chỉ hoạt động của Công ty Fimi media.

⁶ Klarić P - Vedriš M, Građansko pravo [Civil Law], Narodne novine, 2006, p.48.

ta có thể phân loại tiểu bang, thành phố, đô thị, tổ chức công... và Nhà nước Cộng hoà Croatia là pháp nhân công đặc biệt. Cộng hoà Croatia và các cấp chính quyền địa phương, lãnh thổ (khu vực) tự trị được miễn trừ trách nhiệm hình sự với những hành vi được thực hiện ngoài phạm vi công quyền. Ví dụ, việc tham gia vào các quan hệ dân sự “thông thường” (mua máy tính) khi đang phạm tội, đưa và nhận hối lộ... có thể coi là hành vi ngoài việc thực hiện quyền công vụ⁷ và sẽ không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Các pháp nhân theo luật tư gồm: Doanh nghiệp thương mại, tổ chức tư nhân, hiệp hội. Trong thực tiễn xã hội Croatia, công ty thương mại là pháp nhân phạm tội phổ biến nhất, bao gồm công ty hợp danh và nhóm lợi ích kinh tế và các công ty góp vốn (công ty cổ phần và công ty trách nhiệm hữu hạn) và các pháp nhân nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Croatia: Các công ty châu Âu - Societas Europea (SE) và Europtische Interest Grouping (EGIU) (từ ngày Croatia gia nhập EU).

Thứ hai, trách nhiệm hình sự của pháp nhân là trách nhiệm hình sự mở rộng⁸. Cộng hoà Croatia là quốc gia theo truyền thống “societas delinquere non potest” - nguyên tắc trách nhiệm hình sự cá nhân. Chính vì vậy, trách nhiệm hình sự của pháp nhân theo luật hình sự của Croatia là trách nhiệm hình sự “mở rộng”, pháp nhân là chủ thể chịu trách nhiệm hình sự dựa trên hành vi phạm tội của cá nhân. Thông qua hành vi phạm tội của người có trách nhiệm của pháp nhân, trong phạm vi hoạt động của pháp

nhân, hành vi phạm tội vi phạm nhiệm vụ của pháp nhân và vì lợi ích của pháp nhân thì pháp nhân sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự (Điều 3, 4, 5 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Croatia).

Thứ ba, phạm vi hành vi mà pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự khá rộng. Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân quy định pháp nhân có thể phải chịu trách nhiệm về bất kỳ hành vi phạm tội nào được quy định trong Luật này, Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Phòng chống tham nhũng và tội phạm có tổ chức (Điều 2 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Cộng hoà Croatia). Tuy nhiên, các tội mà pháp nhân thường phạm phải hầu hết được quy định tại Chương XXIV của Bộ luật hình sự Cộng hoà Croatia là: Các tội hình sự chống lại nền kinh tế (các điều từ 246 đến 265) và tham nhũng⁹.

Thứ tư, về điều kiện chịu trách nhiệm hình sự của pháp nhân. Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Croatia được xây dựng dựa trên các mô hình: Trách nhiệm pháp lý thay thế, nguyên tắc trách nhiệm đồng nhất hoá¹⁰ và nguyên tắc trách nhiệm hình sự “quy kết”¹¹.

Các nhà lập pháp Croatia, với tư cách là đại diện của hệ thống pháp luật châu Âu lục địa điển hình, đã xác định trách nhiệm của pháp nhân thông qua hành vi phạm tội của

⁷ Vanda Bozi, Ivo Josipovi, tldđ, pp. 351-379.

⁸ Derenčinović, Novosel, Zakon o odgovornosti pravnih osoba za kaznena djela... Hrvatski ljetopis za kazneno pravo i praksu (Zagreb), vol. 19, broj 2/2012, str. 585-613, <https://hrcak.srce.hr/file/163379>, truy cập ngày 17/03/2024.

⁹ Criminal code (Official Gazette of Republic of Croatia Nos 125/11, 144/12, 56/15, 61/15, 101/17, 118/18), truy cập tại <https://www.nn.hr/>, truy cập ngày 17/03/2024.

¹⁰ Igor Vulentich, *Corporate criminal liability: An overview of the Croatian model after 20 years of practice*, 2023, <http://doi.org/10.3390/laws12020027>.

¹¹ Ena Gotovusa, *Criminal liability of legal persons in Bosnia and Herzegovina and Croatia*, https://www.researchgate.net/publication/347231508_Criminal_Liability_of_Legal_Persons_in_Bosnia_and_Herzegovina_and_Croatia, truy cập ngày 17/03/2023, 2020, pp.169-182.

cá nhân – người chịu trách nhiệm của pháp nhân. Tại khoản 1 Điều 5 của Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Croatia quy định: Cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự của pháp nhân là hành vi phạm tội của người có trách nhiệm. Liên quan đến vấn đề này, nhiều nhà nghiên cứu lại cho rằng “mô hình trách nhiệm hình sự gián tiếp thông qua cấu trúc quyền lực có tổ chức” mới thể hiện đúng bản chất mô hình trách nhiệm hình sự của pháp nhân ở Croatia, đặc biệt là thông qua vụ án Fimi Media¹². Mô hình trách nhiệm hình sự gián tiếp thông qua một cấu trúc quyền lực có tổ chức là một hình thức phạm tội gián tiếp, trong đó người phạm tội “gián tiếp” thông qua tổ chức được phân cấp của mình đề ra mệnh lệnh buộc một người nào đó dưới quyền mình, trực tiếp thực hiện tội phạm (nếu không thực hiện sẽ bị thay thế hoặc trừng phạt). Mặc dù “mô hình trách nhiệm hình sự gián tiếp thông qua cấu trúc quyền lực có tổ chức” dùng để chứng minh vụ án Fimi media rất hợp lý, tuy nhiên, trong những trường hợp khác nếu không xác định được “lỗi vô ý” vì thiếu kiểm tra, giám sát trong hoạt động thì pháp nhân có phải chịu trách nhiệm hình sự không? Có thể thấy, quan điểm của các nhà làm luật Croatia khi xác định trách nhiệm hình sự của pháp nhân là không theo giới hạn nghiêm ngặt của bất cứ học thuyết nào mà là một mô hình trách nhiệm pháp lý “mở”. Trong đó, nếu hành vi phạm tội được thực hiện thông qua hành vi của người chịu trách nhiệm của pháp nhân, trong phạm vi hoạt động của pháp nhân và vì lợi ích của pháp nhân thì pháp nhân sẽ phải chịu trách nhiệm.

¹² Igor Vulentice, *The Organised Structure of Power and Economic Crime “Fimi Media” case and a view from the Croatian perspective*, Journal of law and Criminal Justice December 2014, Vol.2, No.2, 00, 133-149.

Người chịu trách nhiệm trước hết là thể nhân chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của pháp nhân. Đối tượng này bao gồm giám đốc, thành viên quản lý, thành viên ban giám sát... Tuy nhiên, bất kỳ thể nhân nào khác được giao nhiệm vụ thực hiện công việc trong một pháp nhân cụ thể cũng có thể được coi là người có trách nhiệm (Điều 4 của Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân). Khái niệm về người chịu trách nhiệm không chỉ giới hạn trong cơ cấu quản lý vốn rất rộng, nếu người đó thực hiện hành vi phạm tội nhân danh hoặc vì lợi ích của pháp nhân. Cụ thể, theo thông lệ tư pháp Croatia, việc có cơ sở pháp lý cho việc giao nhiệm vụ đó hay không (chẳng hạn như quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc giấy ủy quyền) không quan trọng, điều quan trọng là người đó đã thực sự thực hiện các nhiệm vụ. Nói cách khác, khái niệm người chịu trách nhiệm được diễn giải rất rộng, cho phép áp dụng khái niệm này đối với bất kỳ người nào thực sự ở vị trí mà họ thực hiện một nhiệm vụ nhất định trong phạm vi thẩm quyền của pháp nhân cụ thể đang bị xét xử, ngay cả trong các tình huống khi người này không phải là nhân viên của pháp nhân mà chỉ tham gia vào một công việc cụ thể (Tòa án tối cao Croatia, III Kr 65/2022)¹³.

Cần lưu ý, tại khoản 2 Điều 5 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Cộng hòa Croatia có quy định: Pháp nhân sẽ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà người chịu trách nhiệm thực hiện (vi phạm nghĩa vụ của pháp nhân, vì lợi ích pháp nhân) kể cả khi có trở ngại pháp lý hoặc trở ngại thực tế trong việc xác định trách nhiệm của người chịu trách

¹³ Vanda Bozi, Ivo Josipovi, tldđ, pp. 351-379.

nhiệm. Việc người có trách nhiệm phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội không loại trừ trách nhiệm hình sự của pháp nhân.

Bên cạnh điều kiện về chủ thể, trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân phải đáp ứng một trong hai yêu cầu sau:

Một là, người chịu trách nhiệm phải vi phạm nhiệm vụ của pháp nhân (ví dụ: Nghĩa vụ bảo vệ công nhân và người đi bộ trên công trường của công ty xây dựng; nghĩa vụ đảm bảo các biện pháp chống ô nhiễm môi trường trong nhà máy...). Khi pháp nhân được thành lập, mục đích và hoạt động của pháp nhân phải được đăng ký trên cơ sở giấy đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp hoặc quy chế của công ty. Đây là cơ sở để xác định trách nhiệm hình sự của pháp nhân: “Pháp nhân vi phạm nghĩa vụ hoạt động”. Phần lớn các thực thể pháp lý được thành lập để thực hiện các hoạt động kinh tế (các công ty thương mại như công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần), các tổ chức phi thương mại khi được thành lập cũng có mục đích rõ ràng.

Thực tiễn xét xử của Toà án Croatia cho thấy rằng, cần phải xác định nghĩa vụ cụ thể của pháp nhân bị vi phạm, lỗi của pháp nhân và liệu có mối quan hệ nhân quả giữa hành vi vi phạm nghĩa vụ đó và kết quả hay không. Nói cách khác, việc vi phạm nghĩa vụ của pháp nhân sẽ không được mặc nhiên suy đoán nếu trách nhiệm pháp lý của thể nhân chịu trách nhiệm được xác định. Ví dụ: Nếu người giám sát của công trường xây dựng không cung cấp thiết bị an toàn cho công nhân, dẫn đến thương tích và thậm chí công nhân đó tử vong thì điều này không tự động phát sinh trách nhiệm pháp lý của công ty xây dựng nếu họ chứng minh rằng họ đã mua thiết bị đó và đưa cho người quản lý, người giám sát để phân phát cho

người lao động¹⁴. Nguyên tắc này xuất phát từ việc áp dụng nguyên tắc “người chủ phải chịu trách nhiệm” trong pháp luật dân sự, nếu người chủ không có lỗi trong việc vi phạm nhiệm vụ của pháp nhân thì không phải chịu trách nhiệm. Điều này cho thấy, các thẩm phán khi tiến hành xác định trách nhiệm hình sự của pháp nhân phải chứng minh được lỗi cố ý của pháp nhân (chỉ đạo, cho phép) thì mới buộc pháp nhân phải chịu trách nhiệm.

Hai là, pháp nhân phải thu lợi bất hợp pháp cho mình hoặc cho người thứ ba thông qua một hành vi phạm tội cụ thể (khoản 1 Điều 3 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Croatia). Việc xác định hành vi vi phạm có lợi cho pháp nhân hay có lợi cho thể nhân sẽ xác định trách nhiệm hình sự mà họ phải chịu. Cụ thể, trách nhiệm pháp lý của pháp nhân sẽ chỉ có thể xảy ra nếu hành vi của người chịu trách nhiệm mang lại lợi ích cho pháp nhân, còn nếu hành vi chỉ mang lại lợi ích cho người chịu trách nhiệm đó thì pháp nhân có thể xuất hiện trong quá trình tố tụng với tư cách là bên bị thiệt hại. Ví dụ: Một công ty ở Croatia được miễn trừ trách nhiệm pháp lý vì giám đốc vay tiền cho bản thân cô ấy mà không trả lại¹⁵. Trong trường hợp cả người chịu trách nhiệm và pháp nhân đều có lợi thì sẽ có một bản án duy nhất cho cả hai (khoản 1 Điều 23 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Croatia). Chính vì vậy, theo Luật hình sự của Croatia, trách nhiệm hình sự của pháp nhân không loại trừ trách nhiệm hình sự của cá nhân.

Thứ năm, về hình phạt đối với pháp nhân phạm tội. Luật quy định các hình phạt

¹⁴ Igor Vulentice, tldđ, 2023, <https://doi.org/10.3390/laws12020027>.

¹⁵ Igor Vulentice, tldđ, 2023, <https://doi.org/10.3390/laws12020027>.

(dựa trên trách nhiệm pháp lý) và các biện pháp tư pháp hình sự (dựa trên mức độ rủi ro của người phạm tội tại thời điểm tuyên án). Có hai loại hình phạt: Đình chỉ hoạt động của pháp nhân (hình phạt nghiêm khắc nhất) và phạt tiền. Hình phạt tiền được áp dụng nếu pháp nhân được thành lập nhằm mục đích phạm tội hoặc pháp nhân đó chủ yếu sử dụng các hoạt động của mình để thực hiện tội phạm. Đình chỉ hoạt động của pháp nhân không áp dụng chính quyền địa phương và các khu vực tự trị, đảng phái chính trị và công đoàn (Điều 6 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Cộng hoà Croatia). Việc không thể áp dụng hình phạt đình chỉ hoạt động của pháp nhân đối với đảng phái chính trị xuất phát từ lý do chính trị và ngăn ngừa việc áp dụng ngoại lệ này nhằm loại bỏ đảng phái chính trị. Với tư cách là một quốc gia nhỏ, Croatia có khoảng hai trăm đảng phái chính trị, một số đảng phái hoàn toàn không tham gia bầu cử, nhưng lại có doanh thu tài chính nhất định. Về mặt lý thuyết, rất có thể một số đảng phái chính trị không hoạt động chính trị, sẽ bị lợi dụng cho các hành động bất hợp pháp và thu lợi tài sản. Tuy nhiên, quy định này cũng vấp phải sự phản đối của một số nhà luật gia cho rằng, một đảng không hoạt động chính trị thì nên bị loại bỏ khỏi đời sống chính trị¹⁶. Đối với hình phạt tiền, mức phạt tiền đối với pháp nhân phụ thuộc vào thời hạn của hình phạt tù được quy định cho cá nhân đối với tội hình sự đó. Theo đó, mức phạt thấp nhất có thể là 660 EUR và cao nhất là 1.990.840 EUR (Điều 10 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Croatia).

Ngoài ra, pháp nhân bị phá sản vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự với tội đã phạm trước đó. Đối với những pháp nhân đang tham gia quá trình tố tụng tại toà, nếu pháp

nhân chấm dứt tồn tại trước hoặc sau khi bản án có hiệu lực pháp luật thì vẫn có thể bị phạt tiền, bị áp dụng các biện pháp tư pháp và tịch thu số lợi bất hợp pháp có được từ hành vi phạm tội (Điều 7 Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân của Cộng hoà Croatia).

2. Những điểm tương đồng và khác biệt của pháp luật hình sự Việt Nam và Croatia về trách nhiệm hình sự của pháp nhân và một số gợi mở cho Việt Nam

Trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân của Croatia mới chỉ được thừa nhận từ năm 2003, tuy nhiên, quốc gia này đã có kinh nghiệm áp dụng rất phong phú. Nghiên cứu pháp luật hình sự của Croatia về trách nhiệm hình sự của pháp nhân, nhóm tác giả nhận thấy việc xác định trách nhiệm hình sự của pháp nhân ở Croatia và Việt Nam có nhiều điểm tương đồng và khác biệt nhất định. Sự khác biệt này cũng có thể trở thành những gợi ý cho việc xây dựng và hoàn thiện chế định trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại trong pháp luật hình sự Việt Nam trong tương lai.

Thứ nhất, Croatia là nước theo truyền thống pháp luật thành văn. Sau khi gia nhập EU, Cộng hoà Croatia chính thức ban hành Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân năm 2003 bất chấp sự phản đối của nhiều nhà nghiên cứu và truyền thống truy cứu trách nhiệm hình sự dựa trên hành vi phạm tội của cá nhân. Theo đó, trách nhiệm hình sự của pháp nhân theo Luật của Croatia là trách nhiệm hình sự “mở rộng”, pháp nhân là chủ thể chịu trách nhiệm hình sự dựa trên hành vi phạm tội của cá nhân, điều này không làm thay đổi khái niệm về tội phạm của luật hình sự Croatia. Đây sẽ là một gợi ý cho việc hoàn thiện khái niệm tội phạm trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) của Việt Nam (gọi tắt là Bộ luật

¹⁶ Vanda Bozi, Ivo Josipovi, tldđ, pp. 351-379.

Hình sự năm 2015). Bởi, khái niệm về tội phạm (khoản 1 Điều 8)¹⁷ và cơ sở của trách nhiệm hình sự (khoản 2 Điều 2)¹⁸ đang hướng đến việc thừa nhận tội phạm thứ hai do pháp nhân thực hiện. Tuy nhiên, bản chất của quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại và điều kiện chịu trách nhiệm của pháp nhân thương mại lại khẳng định bản thân pháp nhân là một thực thể pháp lý không có hành vi, không có lỗi, pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự bởi người nhân danh pháp nhân thực hiện hành vi phạm tội, pháp nhân nhận được lợi ích từ hành vi phạm tội đó và hành vi phạm tội được thực hiện có sự chỉ đạo, điều hành hoặc chấp thuận của pháp nhân thương mại¹⁹.

Thứ hai, pháp luật hình sự Croatia và Việt Nam đều quy định điều kiện chịu trách nhiệm hình sự của pháp nhân dựa trên học thuyết “trách nhiệm hình sự thay thế” và

“trách nhiệm hình sự đồng nhất hoá” khi coi hành vi của cá nhân là cơ sở để pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự và đều chưa thừa nhận thuyết “văn hoá pháp nhân”. Mặc dù hiện nay một số quốc gia Đông Âu có thừa nhận thuyết “văn hoá pháp nhân”, nhưng người Croatia cho rằng thuyết này khó áp dụng, khó chứng minh và chưa phù hợp với thực tiễn đất nước họ. Điều này khá tương đồng với Việt Nam khi điểm c khoản 1 Điều 76 Bộ luật Hình sự năm 2015 có quy định: “Hành vi phạm tội được thực hiện có sự chỉ đạo, điều hành hoặc chấp thuận của pháp nhân thương mại” chứ chưa thừa nhận việc pháp nhân thương mại thiếu kiểm tra, giám sát trong hoạt động là căn cứ để pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự theo thuyết văn hoá pháp nhân.

Thứ ba, khác với pháp luật hình sự Việt Nam, diện pháp nhân bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo pháp luật hình sự Croatia rất rộng: Pháp nhân công, pháp nhân tư, tập đoàn và quỹ, mặc dù các quy định cụ thể của pháp luật hình sự của Croatia chủ yếu hướng tới các pháp nhân có hoạt động kinh doanh. Việc mở rộng đối tượng các pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự để đảm bảo việc áp dụng pháp luật một cách triệt để, công bằng đối với nhiều đối tượng.

Hiện nay, theo khoản 2 Điều 76 Bộ luật Hình sự năm 2015, pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự là pháp nhân thương mại. Điều đó cho thấy, các nhà làm luật mới chỉ hướng tới mục tiêu buộc các pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự là những pháp nhân thương mại hoạt động vì mục tiêu lợi nhuận, còn những pháp nhân phi thương mại thì không phải chịu trách nhiệm. Trong khi đó, hiện nay ở Việt Nam còn có rất nhiều pháp nhân hoạt động không vì mục đích lợi nhuận và để phục vụ các lợi ích công cộng như “quỹ tài chính công ngoài ngân sách nhà nước”. Ví dụ: Quỹ Bảo

¹⁷ Khoản 1 Điều 8 Bộ luật Hình sự năm 2015: “Tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm hình sự hoặc pháp nhân thương mại thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm quyền con người, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, xâm phạm những lĩnh vực khác của trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà theo quy định của Bộ luật này phải bị xử lý hình sự”.

¹⁸ Khoản 2 Điều 2 Bộ luật Hình sự năm 2015: “Chỉ pháp nhân thương mại nào phạm một tội đã được quy định tại Điều 76 của Bộ luật này mới phải chịu trách nhiệm hình sự”.

¹⁹ Khoản 1 Điều 75 Bộ luật Hình sự năm 2015: “Pháp nhân thương mại chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự khi có đủ các điều kiện sau đây: a) Hành vi phạm tội được thực hiện nhân danh pháp nhân thương mại; b) Hành vi phạm tội được thực hiện vì lợi ích của pháp nhân thương mại; c) Hành vi phạm tội được thực hiện có sự chỉ đạo, điều hành hoặc chấp thuận của pháp nhân thương mại; d) Chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 27 của Bộ luật này”.

trì đường bộ, Quỹ Trợ giúp pháp lý Việt Nam, Quỹ Dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia... Các quỹ này hoạt động phải bảo toàn vốn điều lệ và tự bù đắp chi phí quản lý, vì vậy nhiều quỹ được cho phép sử dụng nguồn vốn để đầu tư sinh lợi nhằm đáp ứng những yêu cầu. Tuy nhiên, những quỹ này không phải là pháp nhân thương mại, do đó nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, định hướng “mở rộng” việc truy cứu trách nhiệm hình sự với pháp nhân phi thương mại cũng là một gợi ý trong việc hoàn thiện chế định trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân trong tương lai của luật hình sự Việt Nam.

Thứ tư, pháp luật Croatia không giới hạn phạm vi các tội mà pháp nhân có thể phạm. Điều này khác biệt với quan điểm làm luật của Việt Nam (Điều 76 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định 33 tội mà pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự khi có hành vi vi phạm). Theo quan điểm của một số tác giả, “quan điểm xây dựng luật của Việt Nam hiện nay chỉ tập trung vào một số tội phạm điển hình, việc truy cứu trách nhiệm hình sự của pháp nhân thể hiện được tính răn đe, nhằm ngăn chặn và phòng ngừa những hoạt động tiêu cực của pháp nhân trong quá trình hoạt động”²⁰. Tuy nhiên, việc liệt kê những quy định mà pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự sẽ giới hạn phạm vi mà pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự và nếu hành vi phạm tội của người quản lý, người điều hành pháp nhân không nằm trong tội được liệt kê thì sẽ không thể truy tố được pháp nhân thương

mại phạm tội. Chính vì vậy, trong tương lai việc điều chỉnh giới hạn phạm vi các tội phạm mà pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự cần được tiếp tục cân nhắc, thậm chí cả đối với những tội vi phạm nhân quyền.

Thứ năm, theo Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân ở Croatia thì trong trường hợp pháp nhân bị phá sản, cả pháp nhân trước và pháp nhân kế thừa đều phải chịu trách nhiệm hình sự. Đây cũng là một gợi ý cho Việt Nam khi xây dựng và hoàn thiện chế định trách nhiệm hình sự với pháp nhân thương mại nhằm tránh trường hợp pháp nhân lợi dụng “lỗ hổng” pháp luật để trốn tránh trách nhiệm.

3. Kết luận

Tóm lại, hệ thống pháp luật Cộng hòa Croatia về trách nhiệm hình sự của pháp nhân là một ví dụ tiêu biểu về quá trình tiếp thu, điều chỉnh và phát triển phù hợp với bối cảnh kinh tế – xã hội và yêu cầu hội nhập châu Âu. Việc xây dựng Luật Trách nhiệm hình sự của pháp nhân năm 2003 và các sửa đổi, bổ sung sau đó đã hình thành nên một khuôn khổ pháp lý toàn diện, phản ánh cam kết mạnh mẽ của Croatia trong đấu tranh chống tội phạm, đặc biệt là tham nhũng và các hành vi xâm phạm nền kinh tế. Việc mở rộng khái niệm “người chịu trách nhiệm” cũng như thừa nhận trách nhiệm gián tiếp trong mô hình tổ chức quyền lực có tổ chức đã cho thấy một bước tiến quan trọng trong nhận thức và thực tiễn áp dụng. Mặc dù còn có những vấn đề cần tiếp tục hoàn thiện, như việc xác định ranh giới “lỗi vô ý” hay cách thức áp dụng nguyên tắc “quy kết trách nhiệm”, nhưng thực tiễn truy cứu trách nhiệm của Croatia đã và đang góp phần thúc đẩy tính minh bạch, công bằng và hiệu quả của nền tư pháp hình sự, đồng thời là những kinh nghiệm hữu ích cho các quốc gia đang tìm kiếm giải pháp xử lý hành vi phạm tội của pháp nhân.

²⁰ Lưu Hải Yến, *Trách nhiệm hình sự của pháp nhân trong pháp luật hình sự Nhật Bản*, trong Sách chuyên khảo “Trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại nhận thức cần thống nhất?”, 2020, Nxb. Tư pháp, tr. 222.